TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2019/HSST
Ngày: 26 –02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Thành

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:Ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/HSST-QĐ ngày 14/02/2019đối với bị cáo:

ĐIỂU B, sinh năm 1995 tại Bình Phước; Nơi cư trú: ấp 2, xã M, huyện C , tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Điểu Ng (đã chết) và bà Thị X; vợ Thị Bé T (không đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: không, tiền sự: 01 (Ngày 19/05/2018 bị Chủ tịch UBND xã Minh Lập, huyện Chơn Thành áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng tại Quyết định số 07/QĐ-UBND; nhân thân: Ngày 19/05/2018 bị Chủ tịch UBND xã Minh Lập, huyện Chơn Thành áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng tại Quyết định số 07/QĐ-UBND, bị cáo chưa lần nào bị kết án; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Thị N, sinh năm 2000; Nơi cư trú: ấp 2, xã Minh L, huyện Ch, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Thị X, sinh năm 1964; Nơi cư trú: ấp 2, xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điểu B là anh ruột của chị Thị N, B bị nghiện ma túy và cùng sống cùng nhà với tại tổ 13, ấp 2, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành. Khoảng 21 giờ ngày 01 tháng 12 năm

2018, sau khi uống rượu cùng bạn, B về nhà mượn điện thoại di động của chị N gọi cho anh ruột lấy xe mô tô (không xác định được biển kiểm soát) để B đến Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xem bắn pháo hoa nhưng chị N không cho vì hết tiền trong tài khoản điện thoại, nên B vào phòng của B lấy 01 con dao mũi nhọn, dài khoảng 30 – 40cm đến phòng chị N chém 01 nhát vào đầu gối trái của chị N. Bị chém bất ngờ, chị N ngồi dậy trong tư thế co chân trên giường, B tiếp tục chém 02, 03 cái vào phần cẳng chân, mắt cá chân trái chị N và 01 nhát vào đầu chị N. Chị N khóc, xin lỗi nên B không chém tiếp và về phòng của B vứt bỏ dao. Biết việc chị N bị B chém, cháu Thị Trâm đến đưa N đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước.

Sau khi chị N được đưa đi cấp cứu, B đi ra phía trước nhà la hét. Lúc này, anh họ của B là Điểu S (Điểu Đông) nghe được nên chạy ra và xảy ra xô xát với B thì được mọi người can ngăn nên anh Sơn đi về nhà, còn B tiếp tục vào nhà lấy 01 con dao dài 29 cm, cán bằng nhựa màu đen và 01 con rựa dài 74 cm, cán bằng tre tìm anh Đông đánh. Lúc này, lực lượng Công an xã Minh Lập kịp thời đến ngăn chặn thu giữ dao, rựa.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 457/CN, ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước xác định chị Thị N có thương tích như sau:Vết thương ≠ 5cm vùng đỉnh đầu trái;Vết thương ≠ 5cm vùng gối trái;Bầm tím ≠ 20 x 20cm vùng đùi + cẳng chân.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 332/2018/TgT, ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Bình Phước xác định: tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Thị N do thương tích gây nên hiện tại là 09%.

Vật chứng vụ án: 01 con dao chiều dài 29cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 17cm có một lưỡi cắt, 01 con rựa dài 74cm, cán bằng tre dài 44cm có gắn một khoen kim loại hình tròn, lưỡi bằng kim loại hình cung dài 30cm có một lưỡi cắt. Đây là vật dụng dùng trong sinh hoạt hằng ngày của bà Thị Xốp.

Về trách nhiệm dân sự: Chị N không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản cáo trạng số 08/Ctr-VKS ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Điểu B về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, ikhoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có trình độ học vấn thấp. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích". và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015*;* điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50,38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố, bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 01 tháng 12 năm 2018 tại ấp 2, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước Điểu B mặc dù không có mâu thuẫn gì với người bị hại nhưng đã có hành vi côn đồ dùng dao là hung khí nguy hiểm chém Thị N gây thương tích với tỷ lệ 09% và chị N có đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy tỷ lệ thương tích dưới 11% nhưng bị cáo sử dụng dao là "hung khí nguy hiểm"và "có tính chất côn đồ"nên hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích"là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có con còn nhỏ, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i; s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sựnăm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị trong luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 con dao chiều dài 29cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 17cm có một lưỡi cắt, 01 con rựa dài 74cm, cán bằng tre dài 44cm có gắn một khoen kim loại hình tròn, lưỡi bằng kim loại hình cung dài 30cm có một lưỡi cắt. Đây là vật dụng dùng trong sinh hoạt hằng ngày của bà Thị Xốp nên cần trả lại cho bà Xốp.

Đối với con dao bị cáo sử dụng gây thương tích cho N, bị cáo vứt bỏ trên giường trong phòng ngủ của bị cáo. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i; s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50; 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1.Tuyên bố bị cáo Điểu B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Điểu B 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Trả lại cho bà Thị X: 01 con dao chiều dài 29cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 17cm có một lưỡi cắt, 01 con rựa dài 74cm, cán bằng tre dài 44cm có gắn một khoen kim loại hình tròn, lưỡi bằng kim loại hình cung dài 30cm có một lưỡi cắt.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.